TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 3 - 2026
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ẩn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương

2. Ông Võ Văn Trường

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thanh Thuý – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Vũ B, sinh năm 1987. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1999. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:

Chị Nguyễn Thị G và anh Huỳnh Vũ B tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang (cũ) vào năm 2022. Vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã nên đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Vợ chồng có 01 con chung là Huỳnh Thuận P, sinh ngày 03/3/2022, hiện đang sống với anh B. Về quan hệ hôn nhân: Anh B yêu cầu ly hôn; về con chung anh B có nguyện vọng nuôi con chung và không yêu cầu chị G cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung: không có, nên không yêu cầu.

Bị đơn chị Nguyễn Thị G trình bày: Qúa trình kết hôn và chung sống với anh B, chị G đều thống nhất như nội dung anh B trình bày. Về quan hệ hôn nhân: Chị G thống nhất ly hôn. Về con chung: Có 01 con chung Huỳnh Thuận P, sinh ngày 03/3/2022, chị G thống nhất để anh B trực tiếp nuôi con, chị G chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Vũ B và chị Nguyễn Thị G đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2020, 2022, 2023, 2024, 2025, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Anh B và chị G tự nguyện kết hôn và có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang (cũ) nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa anh B và chị G thời gian đầu hạnh phúc, thời gian sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh B cho rằng giữa anh chị bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung với nhau. Anh B và chị G đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Do đó, anh B yêu cầu được ly hôn. Xét thấy, anh B và chị G không còn sống chung với nhau, cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Anh B và chị G cương quyết ly hôn và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh B và chị G được ly hôn.

[3] Anh B và chị Giàu C 01 con chung là Huỳnh Thuận P, sinh ngày 03/3/2022. Quá trình giải quyết vụ án, anh B có nguyện vọng được trực tiếp nuôi

con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện cháu P đang sống trực tiếp với anh B và anh B có nguyện vọng được nuôi con. Chị G thống nhất để anh B nuôi con nên Hội đồng xét xử giao con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh B phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2020, 2022, 2023, 2024, 2025;

Áp dụng các điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Vũ B và chị Nguyễn Thị G được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thuận P, sinh ngày 03/3/2022 cho anh Huỳnh Vũ B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu tròn 18 tuổi. Chị G chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Vũ B phải chịu 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh B đã nộp theo biên

lai số 0000978 ngày 15/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND KV14 - Cần Thơ;
- THADS TPCT;
- UBND xã P, TPCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Dương Hoài Ẩn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

Võ Văn Trường Nguyễn Văn Bỉnh Dương Hoài Ẩ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Hoài Ẩn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện CTA;
- VKSND huyện CTA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Tâm